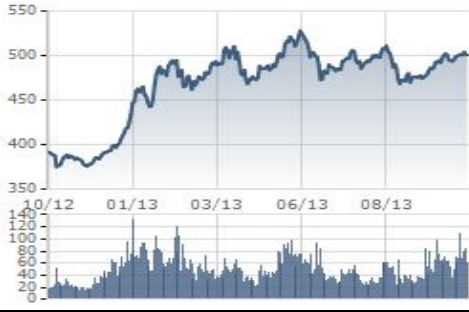


## HOSE 28/10/2013

VNINDEX 496.46 -4.29 -0.86%

KLGD 73,718,605 CP  
GTGD 1,346.04 Tỷ  
GTR NDTNN - 23.97 Tỷ

CP Tăng giá 61 CP  
CP Giảm giá 159 CP  
CP Đứng giá 84 CP



## Tâm điểm

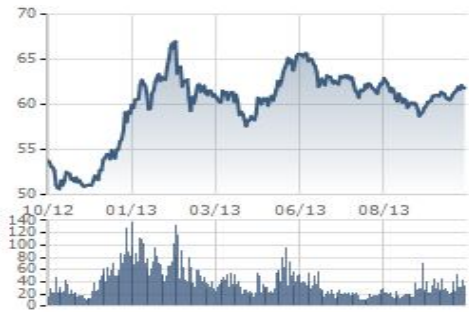
- ▶ Khối ngoại bán ròng, chỉ số 2 sàn mất điểm khá
- ▶ HNX-Index phá vỡ ngưỡng hỗ trợ MA100
- ▶ Theo ANZ, dự trữ ngoại hối của Việt Nam khoảng 32 tỷ USD  
Vnexpress
- ▶ Bibica đặt kế hoạch 3 tháng cuối năm lợi nhuận vượt 9 tháng đầu năm  
Cafef
- ▶ Triển vọng của nền kinh tế toàn cầu vẫn chưa sáng sủa  
Bloomberg
- ▶ Kinh tế Anh phục hồi tốt hơn khu vực đồng tiền chung châu Âu  
Financial Times
- ▶ EU đối mặt với rủi ro rất lớn từ thuế Tobin  
Financial Times

## HNX 28/10/2013

HNXINDEX 61.41 -0.41 -0.67%

KLGD 27,150,669 CP  
GTGD 241.84 Tỷ  
GTR NDTNN 5.08 Tỷ

CP Tăng giá 74 CP  
CP Giảm giá 99 CP  
CP Đứng giá 206 CP



## Thị trường / Ngành

Thị trường / Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
<b>Theo thị trường</b>					
HOSE	838,937	12.3	2.9	22.9%	12.1%
HNX	98,418	30.2	1.5	6.8%	3.8%
<b>Toàn bộ thị trường</b>	<b>937,355</b>	<b>13.6</b>	<b>2.8</b>	<b>21.5%</b>	<b>11.4%</b>

### Theo ngành

Nhựa, cao su & sợi	7,997	5.1	1.1	20.3%	14.8%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	21,288	6.3	1.6	27.2%	20.9%
Thép và sản phẩm thép	25,702	11.7	1.5	15.0%	6.4%
Khai khoáng	11,898	38.0	5.0	5.9%	4.7%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	13,731	10.9	1.4	17.4%	12.4%
Xây dựng	19,444	18.5	0.7	0.8%	1.9%
Máy công nghiệp	7,402	8.5	1.3	22.7%	12.3%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	8,162	10.2	1.1	17.5%	12.6%
Lốp xe	6,128	7.7	2.3	30.0%	13.7%
Nuôi trồng nông & hải sản	11,556	9.9	1.1	12.1%	5.7%
Thực phẩm	197,457	22.2	5.5	27.0%	21.2%
Dược phẩm	13,095	11.1	3.0	25.3%	16.4%
Phần mềm	12,914	8.1	1.8	24.2%	10.7%
Sản xuất & phân phối điện	18,828	5.9	1.1	21.4%	10.5%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	126,028	9.7	3.7	40.8%	24.8%
Bảo hiểm nhân thọ	27,627	25.3	2.2	9.0%	2.3%
Môi giới chứng khoán	15,285	14.3	0.9	7.0%	4.6%
Ngân hàng	208,525	11.7	1.3	11.5%	1.0%
Bất động sản	121,539	19.8	2.9	21.8%	4.9%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	24,734	8.0	1.5	19.6%	7.0%

## VN30 & HNX30 INDEX

VN30 555.95 -4.62 -0.82%  
HNX30 114.16 -0.84 -0.73%

## Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Vui lòng tham khảo điều khoản sử dụng ở trang cuối

VietinBankSc © 2013

**VietinBankSc**

306 Ba Trieu

Hai Ba Trung

Hanoi

Vietnam

Tel: (844) 3974 7952

Fax: (844) 3974 1760

www.vietinbanksc.com.vn

Sac Q. Nguyen

sacnq@vietinbanksc.com.vn

## ► Tin trong nước

**Sau 10 tháng đầu năm 2013, khu vực FDI xuất siêu trên 10 tỷ USD**

Sau 10 tháng đầu năm 2013, dự kiến khu vực FDI sẽ thu về trên 72 tỷ USD từ xuất khẩu, và nhập khẩu gần 62 tỷ USD. Như vậy 10 tháng đầu năm, khu vực FDI dự kiến xuất siêu trên 10 tỷ USD, trong khi cả nước nhập siêu 187 triệu USD.

**Bibica đặt kế hoạch 3 tháng cuối năm lợi nhuận vượt 9 tháng đầu năm**

Tại ĐHCĐ của CTCP Bibica (Mã chứng khoán: BBC) diễn ra chiều nay, đại diện BBC cho biết, trong 9 tháng đầu năm, Bibica đạt 657 tỷ đồng doanh thu thuần và đặt kế hoạch 3 tháng cuối đạt 389 tỷ đồng. Tuy doanh thu không bằng 9 tháng đầu năm nhưng dự kiến lợi nhuận quý cuối đạt hơn 23 tỷ đồng cao hơn mức gần 21 tỷ đồng đạt được 9 tháng đầu năm. Công ty dự kiến xây dựng dòng sản phẩm cao cấp Goody chiếm 30% tổng doanh số bánh Bisquit, sản phẩm Hura Deli chiếm 30% tổng doanh số Hura xây dựng nhóm 30 SKUS chủ lực chiếm một nửa doanh số toàn công ty.

**Theo ANZ, dự trữ ngoại hối của Việt Nam khoảng 32 tỷ USD**

Trong báo cáo cập nhật công bố hôm nay, Ngân hàng ANZ dẫn con số ước tính về lượng dự trữ ngoại hối của Việt Nam vào khoảng 32 tỷ USD. Với mức dự trữ đã cải thiện tương đối này, trong buổi công bố bản báo cáo "Việt Nam: 2014-2015 nhiều hứa hẹn" mới đây, ông Glenn Maguire - chuyên gia, kinh tế trưởng Khu vực châu Á Thái Bình Dương của ANZ cho rằng sẽ không có nhiều khả năng Ngân hàng Nhà nước điều chỉnh tỷ giá, cụ thể là phá giá VND, từ nay đến cuối năm.

Sac Q. Nguyen

sacnq@vietinbanksc.com.vn

## ► Tin quốc tế

**Triển vọng của nền kinh tế toàn cầu vẫn chưa sáng sủa**

Những số liệu gần đây cho thấy triển vọng của kinh tế toàn cầu chưa sáng, trong bối cảnh Trung Quốc nỗ lực phục hồi nền kinh tế và đà tăng trưởng của Mỹ và Eurozone vẫn yếu. Cuộc khảo sát của hãng Reuters đối với hơn 70 nhà kinh tế trong tuần trước dự kiến trong quý IV/2013, GDP của Mỹ chỉ tăng 2,3%, so với mức 2,5% trong quý III/2013. Trong khi đó, chỉ số PMI tháng 10/2013 tại Eurozone ở mức 51,5, giảm so với mức cao nhất trong 2 năm trong tháng 9/2013 (52,2).

**Kinh tế Anh phục hồi tốt hơn khu vực đồng tiền chung châu Âu**

Theo dự báo IMF, kinh tế Anh sẽ tăng trưởng 1,4% trong năm 2013 và 1,9% trong năm 2014. Dự báo có vẻ ít lạc quan hơn so với tỷ lệ tăng trưởng của Mỹ lần lượt trong năm nay và năm sau là 1,6% và 2,6%. Dầu vậy, tăng trưởng của Anh vẫn tốt hơn nhiều so với Nhật Bản (2% và 1,2%) và đặc biệt là khu vực đồng tiền chung châu Âu (eurozone), được dự báo tăng trưởng âm (- 0,4%) trong năm nay trước khi đạt 1% vào năm sau.

**EU đối mặt với rủi ro rất lớn từ thuế Tobin**

Vào tháng 5 vừa qua, Ủy ban châu Âu (EC) đã công bố kế hoạch đẩy nhanh triển khai thuế giao dịch tài chính (FTT – hay còn gọi là thuế Tobin – đặt theo tên nhà kinh tế học người Mỹ James Tobin – người đầu tiên đề xuất loại thuế này vào năm 1972) sau khi đã đạt được sự nhất trí từ 11 nước thành viên thuộc Liên minh châu Âu (EU). Các nhà lãnh đạo EC dự kiến sẽ bắt đầu tiến hành đánh thuế 0,1% đối với các giao dịch cổ phiếu và trái phiếu và 0,01% đối với các giao dịch chứng khoán phái sinh bắt đầu từ năm 2014. Theo Thống đốc NHTW Pháp - ông Christian Noye, dự thảo thuế giao dịch tài chính (FTT) mang đến "rủi ro rất lớn" đối với các nước thành viên tham gia và thậm chí có thể đe dọa sự ổn định của nền tài chính tại châu Âu.

**HOSE** 28/10/2013 VNINDEX 496.46 -4.29 -0.86% 73,718,605 CP 1,346.04 bil VND

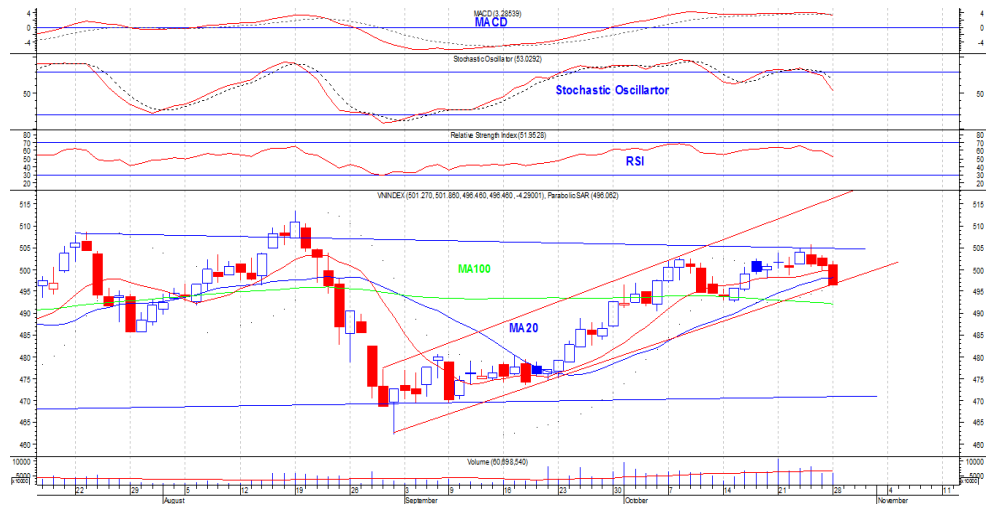
### Khối ngoại dừng mua, thị trường mất điểm khá

VN-Index giảm 4.29 điểm (-0.86%), đóng cửa tại 496.46 điểm. Thị trường giằng co mạnh, linh xình ở phiên sáng nhưng bắt đầu giảm mạnh vào phiên chiều. Cây nến đỏ với thân nến dài cho tín hiệu khá xấu.

- 2 đường MA10 và MA20 chứng lại đã tăng, đường giá phá vỡ 2 đường MA này và hướng dần tới ngưỡng hỗ trợ thấp hơn là MA100 tương đương với 492 điểm.

- Tín hiệu MACD đi xuống và thu hẹp dần khoảng cách với đường tín hiệu.

- RSI giảm, Stochastic Oscillator đi xuống và cho tín hiệu bán.



### HOSE Top 5 theo KLGD

ITA	-0.2 (-3.2%)	7,092,570
PVT	0.2 (2.2%)	2,660,170
OGC	-0.5 (-4.7%)	2,581,320
VNE	0.3 (5.7%)	2,397,790
TNT	0 (0.0%)	2,029,980

### HOSE Top 5 theo % tăng

UDC	0.2 (6.9%)	25,800
VHG	0.8 (6.9%)	1,051,910
VNG	0.4 (6.9%)	10
ITD	0.3 (6.3%)	474,680
APC	0.7 (6.2%)	7,670

### HOSE Top 5 theo % giảm

PXM	-0.1 (-11.1%)	36,190
CMT	-0.4 (-6.9%)	1,980
SVT	-0.5 (-6.8%)	4,250
CYC	-0.3 (-6.5%)	21,120
VTB	-0.6 (-6.5%)	110

### HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

HPG	7.0 tỷ	192,020
NTL	5.3 tỷ	394,130
OGC	5.2 tỷ	500,200
PPC	4.3 tỷ	210,360
GMD	4.0 tỷ	134,640

### HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

NHW	61.2 tỷ	4,123,235
DRC	8.2 tỷ	210,000
ITA	5.0 tỷ	828,580
EIB	2.3 tỷ	166,190
STB	1.1 tỷ	65,540

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	-2,782,575	23.97

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Thị trường linh xình và giằng co mạnh ở phiên sáng. Lực bán mạnh xuất hiện ở đầu phiên chiều đã khiến VN-Index mất điểm khá lúc đóng cửa.
- ▶ Thanh khoản tương đương với phiên cuối tuần trước nhưng đã dưới mốc bình quân 20 phiên, nhà đầu tư tiếp tục giữ thái độ thận trọng với nhịp điều chỉnh.
- ▶ Áp lực điều chỉnh có thể sẽ còn tiếp diễn, đường giá đã chạm biên dưới của kênh xu hướng tăng. Nhà đầu tư cần cẩn trọng khi kênh này bị phá vỡ.
- ▶ Khối ngoại bán ròng sau khi mua ròng liên tiếp hơn 20 phiên liên tục trước đó. Nếu khối ngoại tiếp tục bán ròng, khả năng VN-Index tiếp tục giảm điểm.
- ▶ Nhà đầu tư tạm thời dừng giao dịch, chờ động thái thị trường ở các mốc hỗ trợ trước khi đưa ra các quyết định bắt đáy.

### HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
GAS	1,895.0	64.0	121,280.00	10.0	3.8	41.6%	25.4%
VNM	833.5	141.0	117,519.97	18.4	7.0	40.5%	32.7%
VCB	2,317.4	29.5	68,363.80	16.8	1.7	9.9%	1.0%
CTG	3,723.4	17.3	64,414.90	6.8	1.2	19.2%	1.5%
VIC	908.7	66.0	59,976.03	13.4	4.2	38.3%	7.8%
MSN	705.1	80.5	56,763.84	95.2	3.8	3.9%	1.5%
BVH	680.5	39.6	26,946.67	25.3	2.2	9.0%	2.3%
STB	1,142.5	17.1	19,536.95	28.2	1.3	4.9%	0.5%
EIB	1,235.5	13.9	17,173.77	13.1	1.2	8.6%	0.8%
PVD	248.2	67.0	16,626.70	9.4	1.8	21.5%	8.1%

### HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA	Khuyến nghị
PVT	232.6	9.5	15.6	0.8	5.6%	1.8%	CW
PPC	318.2	20.4	3.4	1.3	39.7%	16.2%	CB
DPM	379.9	41.1	5.9	1.6	28.7%	24.4%	CW
BMP	45.5	67.0	8.2	2.3	29.6%	26.2%	CW
VSC	28.6	46.7	6.1	1.7	28.6%	21.2%	CW

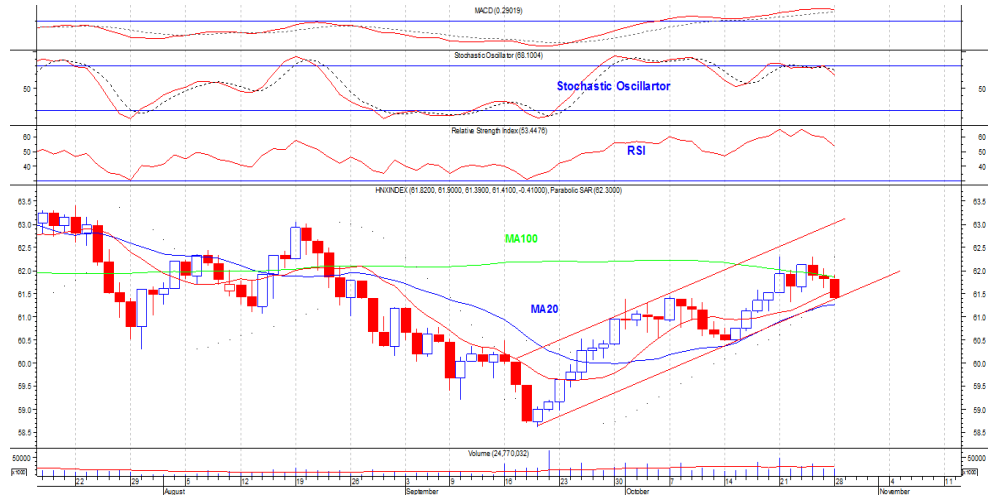
CB: Xem xét mua | CS: Xem xét bán ra | CH: Xem xét nắm giữ | CW: Theo dõi

**HNX**      28/10/2013      HNX-Index      61.41      -0.41      -0.67%      27,150,669 CP      241.84 bil. VND

**HNX-Index phá vỡ ngưỡng hỗ trợ MA100**

Chỉ số HNX-Index giảm 0.41 điểm (-0.67%) đóng cửa tại 61.41 điểm. Thị trường giằng co mạnh, linh xình ở phiên sáng nhưng bắt đầu giảm mạnh vào phiên chiều. Hình thành cây nến đỏ, thân nến dài cho tín hiệu khá xấu.

- Chỉ số phá vỡ mốc hỗ trợ MA100, 2 đường MA10 và MA20 dừng đà tăng.
- Tín hiệu MACD xu hướng giảm dần và có thể cắt đường tín hiệu bán thời gian tới.
- Chỉ báo Stochastic Oscillator cắt xuống dưới Overbought, sự thận trọng cần được đề cao. Parabolic SAR cho tín hiệu bán.



**HNX Top 5** theo KLGD

VND	0.2 (2.2%)	2,431,120
VCG	-0.2 (-2.2%)	2,349,300
SCR	-0.2 (-3.4%)	2,098,990
PVS	0.1 (0.6%)	1,630,100
SHB	-0.1 (-1.4%)	1,486,680

**HNX Top 5** theo % tăng

PSG	0.1 (16.7%)	1,500
MCO	0.2 (10.0%)	3,900
PCG	0.5 (10.0%)	3,300
SCL	1.2 (10.0%)	213,600
SJC	0.6 (10.0%)	100

**HNX Top 5** theo % giảm

GGG	-0.1 (-11.1%)	13,800
FDT	-3.3 (-10.0%)	100
KLF	-2.2 (-10.0%)	854,600
MCC	-1.4 (-9.8%)	1,000
SDY	-0.3 (-9.7%)	500

**HNX Top 5** Mua ròng NDTNN

SHB	3.9 tỷ	571,590
PVS	1.3 tỷ	79,400
ACB	0.8 tỷ	50,000
NTP	0.7 tỷ	11,400
SED	0.2 tỷ	11,800

**HNX Top 5** Bán ròng NDTNN

DBC	1.9 tỷ	111,100
PVC	0.4 tỷ	28,000
VCG	0.1 tỷ	14,400
HAD	0.1 tỷ	1,800
VC5	0.1 tỷ	10,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	696,890	5.08

**Nhận định / Bình luận thị trường**

- ▶ Thị trường linh xình và giằng co mạnh ở phiên sáng. Lực bán mạnh xuất hiện ở đầu phiên chiều đã khiến HNX-Index mất điểm khá lúc đóng cửa.
- ▶ Thanh khoản tương đương với phiên cuối tuần trước nhưng đã dưới mốc bình quân 20 phiên, nhà đầu tư tiếp tục giữ thái độ thận trọng với nhịp điều chỉnh.
- ▶ Áp lực điều chỉnh có thể sẽ còn tiếp diễn, đường giá đã chạm biên dưới của kênh xu hướng tăng. Nhà đầu tư cần cẩn trọng khi kênh này bị phá vỡ.
- ▶ Khối ngoại vẫn duy trì đà mua ròng trên sàn HNX, tuy nhiên mức độ tác động của khối ngoại trên sàn này là khá thấp.
- ▶ Nhà đầu tư tạm thời dừng giao dịch, chờ động thái thị trường ở các mốc hỗ trợ trước khi đưa ra các quyết định bất đắy.

**HNX - Top 10 theo vốn hóa**

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	921.5	15.5	14,283.49	383.2	1.2	0.3%	0.0%
SQC	110.0	78.2	8,602.00	395.7	6.4	1.6%	1.3%
PVS	446.7	16.1	7,191.88	5.8	1.0	16.5%	4.9%
SHB	886.1	6.9	6,113.98	20.6	0.6	-2.9%	-0.3%
OCH	200.0	24.0	4,800.00	41.5	2.2	6.5%	2.0%
VCG	441.7	9.1	4,019.57	62.6	0.8	1.3%	0.2%
PVI	226.3	15.9	3,597.45	11.7	0.6	5.2%	2.8%
LAS	77.8	35.1	2,731.90	6.9	2.2	31.9%	15.6%
NTP	43.3	58.3	2,526.61	7.9	2.2	28.5%	19.0%
VNR	100.8	22.0	2,218.21	6.2	0.9	15.3%	8.3%

**HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ**

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA	Khuyến nghị
PGS	38.0	25.5	4.9	1.2	24.4%	6.8%	CB
AAA	19.8	15.5	4.3	0.6	12.2%	6.9%	CW
VND	100.0	9.3	7.2	0.8	10.9%	7.2%	CW
NTP	43.3	58.3	7.9	2.2	28.5%	19.0%	CW
VCG	441.7	9.1	62.6	0.8	1.3%	0.2%	CW

CB: Xem xét mua | CS: Xem xét bán ra | CH: Xem xét nắm giữ | CW: Theo dõi

<b>Chỉ số bình quân ngành</b>	<b>Vốn hóa (tỷ)</b>	<b>P/E</b>	<b>P/B</b>	<b>ROE</b>	<b>ROA</b>
<b>Hóa chất &amp; Tài nguyên cơ bản</b>					
Hóa Chất					
Nhựa, cao su & sợi	7,997	5.1	1.1	20.3%	14.8%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Hóa chất khác	21,288	6.3	1.6	27.2%	20.9%
Lâm nghiệp và giấy					
Lâm sản và Chế biến gỗ	882	11.8	0.4	3.5%	2.7%
Sản xuất giấy	528	16.4	0.7	9.0%	5.0%
Kim loại					
Thép và sản phẩm thép	25,702	11.7	1.5	15.0%	6.4%
Khai khoáng					
Khai thác than	1,424	18.2	0.6	5.7%	0.6%
Khai khoáng	11,898	38.0	5.0	5.9%	4.7%
<b>Xây dựng và vật liệu</b>					
Xây dựng và vật liệu					
Vật liệu xây dựng & Nội thất	13,731	10.9	1.4	17.4%	12.4%
Xây dựng	19,444	-	18.5	0.7	0.8%
<b>Hàng và dịch vụ công nghiệp</b>					
Hàng công nghiệp					
Containers & Đóng gói	1,867	6.2	1.1	19.4%	10.7%
Công nghiệp phức hợp	308	4.5	0.6	15.7%	11.0%
Điện tử và thiết bị điện					
Hàng điện & điện tử	1,501	10.7	1.3	7.2%	4.3%
Thiết bị điện	1,404	-	10.7	0.6	-0.4%
Công nghiệp nặng					
Xe tải & Đóng tàu	25	85.9	0.4	0.4%	0.3%
Máy công nghiệp	7,402	8.5	1.3	22.7%	12.3%
Vận tải					
Vận tải thủy	5,030	-	2.1	0.6	7.1%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	8,162	10.2	1.1	17.5%	12.6%
Dịch vụ vận tải	4,425	10.9	1.2	15.2%	9.3%
Tư vấn & hỗ trợ kinh doanh					
Tư vấn & Hỗ trợ KD	1,658	6.5	1.1	14.2%	7.4%
Đào tạo & Việc làm	176	811.8	0.6	0.7%	0.8%
Nhà cung cấp thiết bị	146	7.6	0.7	10.3%	4.8%
Chất thải & Môi trường	97	1.9	0.6	39.0%	19.0%
<b>Ô tô và Phụ tùng</b>					
Ô tô và Phụ tùng					
Sản xuất ô tô	1,843	13.8	2.2	12.8%	8.4%
Lốp xe	6,128	7.7	2.3	30.0%	13.7%
<b>Thực phẩm và đồ uống</b>					
Bia và đồ uống					
Sản xuất bia	1,242	5.6	1.0	18.2%	11.1%
Vang & Rượu mạnh	227	13.7	1.9	14.9%	9.8%
Đồ uống & giải khát	214	5.6	1.1	16.8%	12.3%
Sản phẩm thực phẩm					
Nuôi trồng nông & hải sản	11,556	9.9	1.1	12.1%	5.7%
Thực phẩm	197,457	22.2	5.5	27.0%	21.2%
<b>Hàng cá nhân và gia dụng</b>					
Hàng gia dụng					
Đồ gia dụng lâu bền	26	-	3.1	0.3	-10.7%
Thiết bị gia dụng	1,751	7.6	1.0	13.8%	6.0%
Hàng hóa giải trí					
Điện tử tiêu dùng	124	3.0	0.8	29.6%	21.4%
Hàng cá nhân					
Hàng may mặc	2,151	8.0	1.1	13.7%	5.7%
Giày dép	6	1.9	0.2	12.3%	6.3%
Hàng cá nhân	4,330	8.7	1.6	18.8%	10.5%
Thuốc lá					
Thuốc lá	668	78.7	0.9	9.8%	6.0%



<b>Chỉ số bình quân ngành</b>	<b>Vốn hóa (tỷ)</b>	<b>P/E</b>	<b>P/B</b>	<b>ROE</b>	<b>ROA</b>
<b>Y tế</b>					
Thiết bị và dịch vụ y tế					
Thiết bị y tế	1,045	4.8	1.0	24.7%	13.4%
Dụng cụ y tế	86	2.4	1.1	30.1%	12.1%
Dược phẩm					
Công nghệ sinh học	129	12.8	0.8	6.6%	4.1%
Dược phẩm	13,095	11.1	3.0	25.3%	16.4%
<b>Bán lẻ</b>					
Phân phối thực phẩm và dược					
Phân phối thực phẩm	460	108.0	1.5	1.3%	0.4%
Bán lẻ					
Bán lẻ phức hợp	535	22.0	0.9	11.5%	6.7%
Phân phối hàng chuyên dụng	2,633	8.1	1.7	30.6%	4.8%
<b>Truyền thông, Du lịch và Giải trí</b>					
Truyền thông					
Dịch vụ truyền thông	10	3.3	0.4	16.1%	9.1%
Sách, ấn bản & sản phẩm văn hóa	906	6.3	0.8	14.1%	8.6%
Du lịch và giải trí					
Hàng không	87	6.4	2.6	35.0%	15.7%
Khách sạn	5,269	44.7	2.1	6.4%	2.4%
Dịch vụ giải trí	2,115	22.8	1.9	13.3%	11.3%
Vận tải hành khách & Du lịch	1,063	17.5	2.1	18.4%	15.4%
<b>Viễn Thông &amp; Công nghệ thông tin</b>					
Viễn thông cố định					
Viễn thông cố định	39	9.1	0.3	3.1%	1.6%
Phần mềm và dịch vụ máy tính					
Dịch vụ máy tính	354	4,820.7	0.5	0.4%	-0.1%
Internet	163	- 0.9	0.4	-41.0%	-8.5%
Phần mềm	12,914	8.1	1.8	24.2%	10.7%
Thiết bị và phần cứng					
Phần cứng	249	9.4	0.4	4.1%	1.6%
Thiết bị văn phòng	188	5.7	0.8	13.9%	10.1%
Thiết bị viễn thông	1,810	15.3	0.7	5.4%	3.8%
<b>Điện nước, xăng dầu và khí đốt</b>					
Sản xuất & phân phối điện					
Sản xuất & phân phối điện	18,828	5.9	1.1	21.4%	10.5%
Nước & khí đốt					
Phân phối xăng dầu & khí đốt	126,028	9.7	3.7	40.8%	24.8%
Nước	866	4.6	0.9	18.4%	12.7%
<b>Bảo hiểm, Dịch vụ tài chính, Ngân hàng, Bất động sản</b>					
Bảo hiểm phi nhân thọ					
Bảo hiểm phức hợp	1,085	8.8	0.8	8.5%	3.3%
Bảo hiểm phi nhân thọ	5,497	10.0	0.6	6.1%	3.2%
Tái bảo hiểm	2,248	6.2	0.9	15.3%	8.3%
Bảo hiểm nhân thọ					
Bảo hiểm nhân thọ	27,627	25.3	2.2	9.0%	2.3%
Dịch vụ tài chính					
Tài chính đặc biệt	3,210	- 275.6	1.0	-0.4%	-0.1%
Môi giới chứng khoán	15,285	14.3	0.9	7.0%	4.6%
Ngân hàng					
Ngân hàng	208,525	11.7	1.3	11.5%	1.0%
Bất động sản					
Bất động sản	121,539	19.8	2.9	21.8%	4.9%
Tư Vấn, Định giá, Môi giới Bất động sản	4	- 5.2	0.4	-7.4%	-3.5%
<b>Dầu khí</b>					
Thiết bị, dịch vụ và phân phối					
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	24,734	8.0	1.5	19.6%	7.0%

- |                           |  |                          |  |
|---------------------------|--|--------------------------|--|
| ▶ <b>Nguyễn Hữu Quang</b> | <b>Giám đốc Tư vấn Đầu tư</b><br>quangnh@vietinbanksc.com.vn   |                          |  |
| ▶ <b>Nguyễn Quang Sắc</b> | sacnq@vietinbanksc.com.vn<br>- Tổng hợp thông tin vĩ mô<br>- Phân tích kỹ thuật<br>- Nhận định, bình luận thị trường | ▶ <b>Nguyễn Thu Hằng</b> | hangntt@vietinbanksc.com.vn<br>- Ngân hàng<br>- Thép và sản phẩm thép<br>- Dược phẩm               |
| ▶ <b>Nguyễn Hoài Nam</b>  | namnh@vietinbanksc.com.vn<br>- Sản phẩm hóa dầu<br>- Phân phối xăng dầu, khí đốt<br>- Thiết bị và dịch vụ dầu khí    | ▶ <b>Vũ Ánh Nguyệt</b>   | nguyetva@vietinbanksc.com.vn<br>- Nhựa, cao su, sợi<br>- Thực phẩm<br>- Nuôi trồng nông và hải sản |

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.